

Số: 15/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 13 tháng 07 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 192/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 06 năm 2023, giữa:

1/ Nguyên đơn: Bà Huỳnh Phương T - Sinh năm 2000

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện Châu T, tỉnh Hậu Gi

2/ Bị đơn: Ông Võ Văn Tu - Sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp K, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 07 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 07 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Huỳnh Phương T và ông Võ Văn Tu

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Phương T và ông Võ Văn Tu thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Huỳnh Phương T và ông Võ Văn Tu thống nhất giao cháu Võ Ngọc Nhã Trân (nữ) sinh ngày 22/8/2021 cho Bà Huỳnh Phương T nuôi dưỡng đến khi thành niên, ông Võ Văn Tu đồng ý cấp dưỡng mỗi tháng là 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Trân tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom giáo dục con chung cho ông Võ Văn Tu không ai được quyền cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở

người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung: Bà Huỳnh Phương T và ông Võ Văn Tu thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

4. Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ kiện khác.

5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Huỳnh Phương T tự nguyện chịu 150.000, được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai thu số 0011216 ngày 27/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Án phí cấp dưỡng: ông Võ Văn Tu tự nguyện chịu 150.000 đồng.

6. Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Kính